

# NHẬN THỨC, THÁI ĐỘ VÀ HÀNH VI VỀ HIẾN MÁU DỰ BỊ CỦA NGƯỜI DÂN HAI HUYỆN ĐẢO CÁT HẢI VÀ PHÚ QUỐC NĂM 2013

Ngô Mạnh Quân\*, Lê Thanh Hằng\*, Nguyễn Anh Trí\*

## TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Đánh giá kết quả nhận thức, thái độ, hành vi về hiến máu dự bị (HMDB) của người dân tại huyện đảo Cát Hải và Phú Quốc năm 2013. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang, phỏng vấn bằng bảng hỏi ở 417 người dân. **Kết quả:** 75,8% đối tượng nghiên cứu đã từng nghe về hiến máu dự bị, 54,2% đã nghe về ngân hàng máu sống; 77,5% sẵn sàng đăng ký HMDB, 7,2% đã từng hiến máu. **Kết luận:** Đối tượng nghiên cứu có nhận thức khá đầy đủ và thái độ tích cực về HMDB.

**Từ khóa:** hiến máu dự bị, nhận thức, thái độ, hành vi

## SUMMARY

### THE KNOWLEDGE, ATTITUDE AND PRACTICE TOWARDS WALK-IN BLOOD DONATION AMONG RESIDENTS IN CAT HAI AND PHU QUOC ISLAND IN 2013

**Objective:** Access the knowledge, attitude and practice towards walk-in blood donation in Cat Hai and Phu Quoc Island in 2013.

**Methodology:** A cross-sectional descriptive study was conducted on 417 residents, a questionnaire was used to interview. **Results:**

75.8% of respondents knew about walk-in blood donation, 54.2% knew about "live blood bank"; 77.5% of them were willing to register to walking blood donation panel, 7.2% had donated blood before. **Conclusion:** The respondents in Cat Hai and Phu Quoc Island had good awareness and positive attitude about walk-in blood donation.

**Keywords:** walk-in blood donation, knowledge, attitude, practice

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Việc đảm bảo nguồn máu và chế phẩm máu an toàn, ổn định và kịp thời tại các cơ sở y tế ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong lĩnh vực truyền máu [1]. Xây dựng lực lượng hiến máu dự bị (HMDB) hay ngân hàng máu sống là giải pháp hữu hiệu đã được nhiều nước áp dụng nhằm có được nguồn người an toàn, sẵn sàng có mặt để hiến máu trong trường hợp khẩn cấp [2],[3],[4]. Tại huyện đảo Cát Hải và Phú Quốc, trong 2 năm 2012 – 2013, Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương đã phối hợp với địa phương tiến hành nhiều hoạt động truyền thông về hiến máu dự bị thông qua các đoàn thể, qua hệ thống loa phát thanh, áp phích, tờ rơi và tuyên truyền trực tiếp đến từng nhà dân...

Chúng tôi thực hiện đề tài này nhằm mục tiêu: *Đánh giá kết quả nhận thức, thái độ, hành vi về hiến máu dự bị của người dân tại huyện đảo Cát Hải (TP Hải Phòng) và huyện Phú Quốc (tỉnh Kiên Giang) trong năm 2013.*

## II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng nghiên cứu (ĐTNC)

417 người dân tại thị trấn Dương Đông (huyện Phú Quốc) và thị trấn Cát Bà (huyện Cát Hải).

Tiêu chuẩn chọn mẫu:

- Trong độ tuổi HM (18 – 55 tuổi với nữ, 18 – 60 tuổi với nam);

\* Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương  
Phân biện khoa học: PGS.TS Lưu Văn Nam

- Đã có thời gian sống/làm việc > 2 năm tại đảo;

- Tự nguyện tham gia nghiên cứu, có thể tiếp xúc tốt.

## 2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

- ❖ **Thời gian:** 10/2013 – 3/2014

- ❖ **Địa điểm:** Thị trấn Cát Bà - Huyện Cát Hải (TP Hải Phòng) và thị trấn Dương Đông – Huyện Phú Quốc (Kiên Giang)

## 2.3. Phương pháp nghiên cứu

- ❖ **Thiết kế nghiên cứu:** nghiên cứu mô tả cắt ngang.

- ❖ **Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu:**

Cỡ mẫu: dựa vào công thức chọn mẫu ước lượng một tỷ lệ

$$n = \frac{Z_{1-\alpha/2}^2 p(1-p)}{(p \cdot \epsilon)^2}$$

n: cỡ mẫu;

p: tần suất người dân nghe về HMDB trong tổng số ĐTNC (giả thiết p = 0,7)

$Z_{1-\alpha/2}$ : hệ số tin cậy, giá trị Z thu được với  $\alpha = 0,05$  là  $Z = 1,96$ ;

$\epsilon$ : Sai số tương đối:  $\epsilon = 0,1$ .

Cộng 10% phiếu có thể không hoàn thành, cỡ mẫu tối thiểu cần cho nghiên cứu ở mỗi đảo là 181 người, hai đảo là 362 người.

- Phương pháp chọn mẫu: chọn mẫu hộ gia đình theo phương pháp chọn mẫu nhiều giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Chọn tất cả tổ dân phố (thị trấn Cát Bà: 19 tổ, thị trấn Dương Đông: 10 khu phố).

- Giai đoạn 2: Chọn ngẫu nhiên hộ gia đình trong các tổ: thị trấn Cát Bà: 12 hộ/tổ, thị trấn Dương Đông: 21 hộ/khu phố.

- Chọn đối tượng trong mỗi hộ: chọn người đầu tiên tiếp xúc, đạt tiêu chuẩn nghiên cứu.

Thực tế thu được 417 phiếu hoàn thiện, đưa vào phân tích.

- ❖ **Phương pháp và công cụ thu thập số liệu:** sử dụng bảng hỏi phỏng vấn, điều tra viên là cán bộ đoàn thể hoặc cán bộ tổ dân phố (đã được tập huấn về phương pháp thu thập số liệu), thực hiện với sự giám sát của nhóm nghiên cứu.

- ❖ **Quản lý và xử lý số liệu:** bằng phần mềm SPSS 18.0.

## III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 3.1. Đặc điểm nhân khẩu học của đối tượng nghiên cứu

Trong tổng số 417 ĐTNC (211 người ở Cát Hải, 206 người ở Phú Quốc), 56,6% là nam, tuổi trung bình là  $37,06 \pm 10,74$ ; 36% có trình độ học vấn dưới THPT, chủ yếu là lao động tự do (56,8%) và cư trú thường xuyên tại đảo (76,3%).

### 3.2. Nhận thức, thái độ, hành vi về hiến máu dự bị

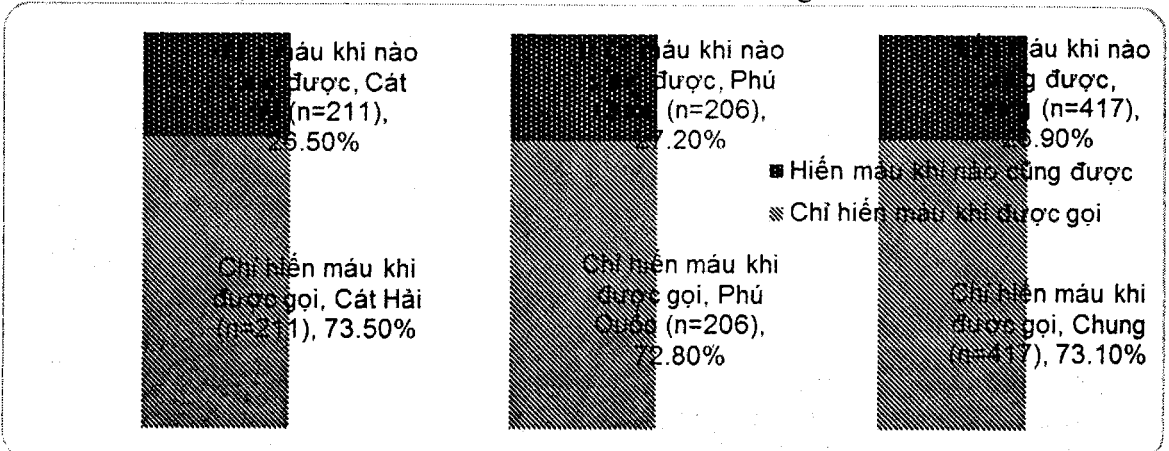
#### 3.2.1. Nhận thức về hiến máu dự bị

**Bảng 1.** Tỷ lệ ĐTNC đã từng nghe các khái niệm về hiến máu dự bị

Huyện	Cát Hải (n = 211)	Phú Quốc (n = 206)	Chung (n = 417)	p
<b>Đã từng nghe</b>				
Về hiến máu dự bị (%)	73	78,6	75,8	>0,05
Về ngân hàng máu sống (%)	59,7	48,5	54,2	<0,05
Về có lực lượng HMDB tại đảo (%)	36,5	73,8	54,9	<0,001

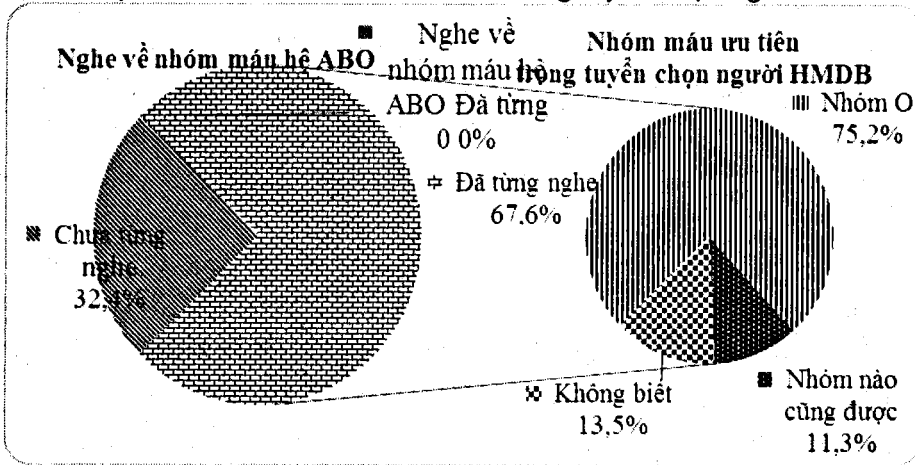
75,8% ĐTNC đã từng nghe về HMDB, 54,2% đã từng nghe về ngân hàng máu sống. 54,9% biết được rằng có lực lượng HMDB trên đảo, tỷ lệ này ở Phú Quốc cao hơn so với Cát Hải (73,8% và 51,2%), sự khác biệt có ý nghĩa thống kê với  $p < 0,001$ .

**Biểu đồ 3.** Tỷ lệ nhận thức về hoàn cảnh hiến máu của người HMDB



Tỷ lệ hiểu biết đúng rằng người HMDB chỉ hiến máu khi được huy động ở cả hai đảo là 73,1%; tuy nhiên, vẫn còn 26,9% ĐTNC cho rằng người HMDB có thể hiến máu lúc nào cũng được.

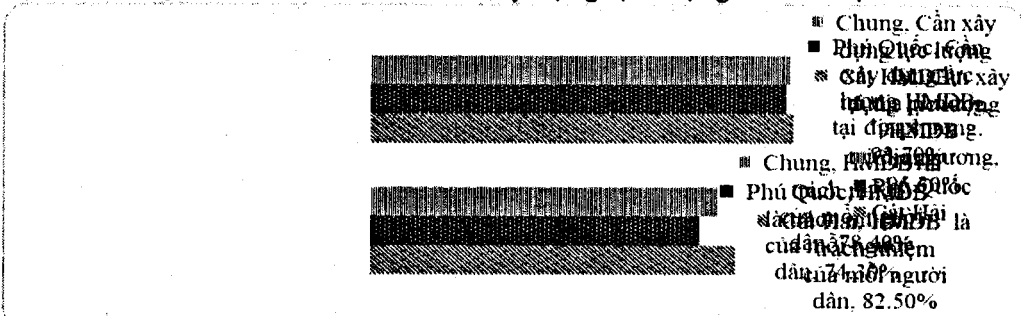
**Biểu đồ 4.** Tỷ lệ biết về nhóm máu ưu tiên trong tuyển chọn người HMDB



Có 67,6% ĐTNC đã từng nghe về các nhóm máu thuộc hệ nhóm máu ABO; trong đó, 75,2% nhận thức đúng rằng nhóm máu nên ưu tiên trong tuyển chọn người HMDB là nhóm máu O.

**3.2.2. Thái độ về hiến máu dự bị**

**Biểu đồ 5.** Quan điểm của ĐTNC về xây dựng lực lượng HMDB tại đảo



94,5% ĐTNC ở cả hai đảo cho rằng cần phải xây dựng lực lượng HMDB, 78,4% đồng ý rằng HMDB là trách nhiệm của mỗi người dân trên đảo.

**Bảng 2.** Thái độ của ĐTNC về hiến máu dự bị

Thái độ	Huyện	Cát Hải (n = 211)	Phú Quốc (n = 206)	Chung (n = 417)	p
Sẵn sàng đăng ký HMDB (%)		82,5	72,3	77,5	<0,05
Ủng hộ người thân đăng ký HMDB (%)		91	85	88	<0,05

77,5% người được hỏi sẵn sàng đăng ký HMDB, 88% ủng hộ người thân của mình đăng ký HMDB. Các tỷ lệ này ở Cát Hải đều cao hơn ở Phú Quốc, sự khác biệt có ý nghĩa thống kê với  $p < 0,05$ .

### 3.2.3. Hành vi về hiến máu dự bị

**Bảng 3.** Hành vi của ĐTNC về hiến máu và hiến máu dự bị

Hành vi	Huyện	Cát Hải (n = 211)		Phú Quốc (n = 206)		Chung (n = 417)		p
		n	%	n	%	n	%	
		Đã từng hiến máu	10	4,7	20	9,7	30	
Đã từng động viên người khác hiến máu	73	34,6	56	27,2	129	30,9	>0,05	
Đã đăng ký HMDB	18	8,5	10	4,9	28	6,7	>0,05	

Tỷ lệ ĐTNC đã từng tham gia hiến máu là 7,2%, 30,9% đã từng động viên người khác tham gia hiến máu. Có 6,7% ĐTNC đã đăng ký tham gia lực lượng HMDB tại địa phương.

## IV. BÀN LUẬN

### 4.1. Về đối tượng nghiên cứu

56,6% ĐTNC là nam với tuổi trung bình là  $37,06 \pm 10,74$ . 36% có trình độ học vấn dưới THPT, 56,8% là lao động tự do. Điều này đòi hỏi những thông tin tuyên truyền, giáo dục về HMDB cần đơn giản, dễ hiểu, dễ nhớ để phù hợp với trình độ học vấn và nghề nghiệp của người dân trên đảo.

### 4.2. Về nhận thức, thái độ, thực hành về hiến máu dự bị

Có hai khái niệm phổ biến liên quan đến hiến máu dự bị đó là hiến máu dự bị và ngân hàng máu sống. Kết quả cho thấy tỷ lệ nhận biết về khái niệm này ở hai đảo khá cao, 75,8% ĐTNC đã từng nghe khái niệm về HMDB, 54,2% nghe về ngân hàng máu sống. Nhờ tác động của các hoạt động truyền thông

nên kết quả này cao hơn so với nghiên cứu năm 2011 cũng tại 2 huyện đảo Cát Hải và Phú Quốc, chỉ có 39,2% ĐTNC nghe về HMDB, 25,6% nghe về ngân hàng máu sống [5]. Có 54,9% nghe về có lực lượng HMDB tại đảo, tỷ lệ này ở Phú Quốc cao hơn so với ở Cát Hải (73,8% và 36,5%), sự khác biệt có ý nghĩa thống kê với  $p < 0,001$ . Điều này có thể nhờ việc huyện Phú Quốc đã triển khai nhiều hoạt động truyền thông về HMDB tới người dân cũng như đã tiến hành xây dựng lực lượng HMDB sớm hơn ở Cát Hải (từ 2011). Tỷ lệ nhận thức cũng khá tốt khi biết rằng người HMDB chỉ nên hiến máu khi được yêu cầu (73,1%), nhóm máu được khuyến khích trong tuyển chọn người HMDB là nhóm máu O (75,2%). Tuy nhiên, việc truyền thông về hiến máu và HMDB vẫn cần

được tiếp tục đẩy mạnh để nhận thức của người dân tốt hơn nữa.

Thái độ về sự cần thiết xây dựng lực lượng HMDB khá tích cực. Kết quả cho thấy 94,5% người dân ở hai đảo cho rằng cần xây dựng lực lượng HMDB tại đảo và 78,4% cho rằng tham gia HMDB là trách nhiệm của mỗi người dân. Tỷ lệ sẵn sàng đăng ký HMDB và ủng hộ người thân đăng ký HMDB ở Cát Hải đều cao hơn ở Phú Quốc; điều này có thể lý giải do huyện Cát Hải với diện tích và dân số thấp hơn, do đó mà công tác tuyên truyền về HMDB được tập trung hơn. Theo nghiên cứu của Ngô Mạnh Quân (2010), khảo sát ở người đăng ký HMDB tại một số vùng đảo cho kết quả 93,2% sẵn sàng hiến máu khi được vận động, 97,8% người được hỏi ủng hộ người thân, bạn bè tham gia HM [6]. Bởi người đăng ký HMDB là nhóm cộng đồng nhỏ, đã được tư vấn, tuyên truyền về hiến máu nhiều hơn so với người dân.

Bên cạnh đó, có 7,2% người được hỏi đã từng HM, 30,9% đã từng khuyến khích người khác tham gia HMTN, đáng chú ý có 6,7% ĐTNC đã từng đăng ký HMDB. Tỷ lệ này thấp hơn so với 22,5% đã từng HM trong nghiên cứu của Ngô Mạnh Quân và cộng sự ở người đăng ký HMDB ở một số vùng đảo [6].

## V. KẾT LUẬN

Khảo sát về nhận thức, thái độ và hành vi về hiến máu dự bị ở 417 người dân hai huyện đảo Cát Hải và Phú Quốc, chúng tôi nhận thấy:

Trong năm 2013, người dân ở hai đảo đã có nhận thức khá đầy đủ và thái độ tích cực về HMDB: 75,8% đã từng nghe về hiến máu dự bị, 54,2% đã nghe về ngân hàng máu sống. 77,5% ĐTNC sẵn sàng đăng ký HMDB, 7,2% đã từng hiến máu.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Tổ chức Y tế Thế giới** (2011). Sử dụng máu lâm sàng trong Nội khoa, Sản khoa, Nhi khoa, Phẫu thuật, Gây mê, Chấn thương và Bỏng. NXB Lao động, 8, 12-13, 102-115, 198-227.
2. **Malsby R, Frizzi J, Ray P, Raff J.** (2005). Walking donor transfusion in a far forward environment. *South Med J.* 2005 Aug; 98(8): 809-810.
3. **Nguyễn Anh Trí, Ngô Mạnh Quân, Nguyễn Văn Nhữ và cộng sự** (2011). Xây dựng lực lượng hiến máu dự bị thực chất, hiệu quả và bền vững tại cộng đồng. *Tạp chí y học Việt Nam*, tập 388, số đặc biệt tháng 12/2011, 65-69.
4. **Ngô Mạnh Quân, Nguyễn Anh Trí, Phạm Tuấn Dương** (2012). Đảm bảo cung cấp máu an toàn cho vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. *Một số chuyên đề Huyết học – Truyền máu*, Tập IV, 85 – 94.
5. **Ngô Mạnh Quân, Nguyễn Văn Nhữ và cộng sự** (2012). Nghiên cứu thực trạng nhận thức, thái độ và hành vi về hiến máu dự bị ở người dân tại huyện đảo Phú Quốc và Cát Hải. *Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh*, Tập 17, số 5/2013, 103 - 107.
6. **Ngô Mạnh Quân, Nguyễn Văn Nhữ, Nguyễn Đức Thuận** (2010). Nhận thức, thái độ và hành vi về hiến máu tình nguyện ở người đăng ký hiến máu dự bị tại một số vùng đảo. *Y học Việt Nam*, số 2/2010, tháng 9/2010, 422-427.